TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2024/HS-ST
Ngày 28-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG,TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Bắc và bà Hoàng Thu Hà

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thuỳ Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2024/TLST-HS ngày 01/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2024/QĐXXST-HS ngày 15/8/2024, đối với các bị cáo:

1. Lò Văn C, sinh năm 1993, tại tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú: bản L, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nơi ở: phòng trọ số 6, số nhà 1/1/15 T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn L và bà Cà Thị X; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 05/4/2024 chuyển tạm giam từ ngày 14/4/2024 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. Lường Văn H, sinh năm 1996, tại tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú: bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nơi ở: phòng trọ số 6, số nhà 1/1/15 T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn T và bà Quàng Thị Tr; có vợ là Lường Thị Th và hai con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 05/4/2024 chuyển tạm giam từ ngày 14/4/2024 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn H*: Ông Nguyễn Duy H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Cầm Văn Ng, anh Nguyễn Văn Tr; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn C thuê trọ tại phòng số 6, số nhà 1/1/15 T, phường T, thành phố H. Ngày 03/5/2024, Lường Văn H và Cầm Văn Ng đến ở nhờ phòng trọ của C để tìm việc làm. Khoảng 10 giờ sáng ngày 05/4/2024, C bảo với H "*có tiền không đưa tôi 200.000 đồng mua ma túy về dùng*". H đồng ý, đưa tiền cho C. C cầm tiền thuê xe ôm đi đến khu vực thôn Q, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương. Tại đây, C mua được 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng từ một người đàn ông không quen biết. C cất giấu ma túy trong người và đi xe ôm về lại phòng trọ, chia gói ma túy vừa mua được làm hai phần, một phần đưa cho H sử dụng, phần còn lại C lấy một mảnh giấy bạc và đổ ma túy vào rồi gọi anh Ng dậy cùng sử dụng.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, C tiếp tục đi xe khách đến khu vực thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng và bán. Tại đây, C mua được 01 gói ma túy với giá 800.000 đồng của một người đàn ông không quen biết rồi đi xe khách quay về phòng trọ.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, C, H, Ng bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên giường trong phòng trọ 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4x4cm, 01 bật lửa gas màu đỏ; thu giữ của H 01 bơm kim tiêm loại 03ml trong thành ống có bám dính chất lỏng màu trắng; thu giữ của C 01 gói nilon màu xanh kích thước 1x2cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, 01 cân điện tử màu đen. C, H, Ng khai nhận gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng là ma túy, loại Heroin và các dụng cụ gồm mảnh giấy bạc, bật lửa, bơm kim tiêm là dụng cụ để sử dụng ma túy. C khai nhận số ma túy Heroin C cất giấu để sử dụng và bán, chiếc cân điện tử dùng để chia nhỏ ma túy.

Tại các Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể ngày 05/4/2024 của Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xác định: Lò Văn C, Lường Văn H, Cầm Văn Ng đều dương tính với ma tuý, loại Heroin.

Tại bản Kết luận giám định số 205/KL-KTHS ngày 09/4/2024, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:

- Quá trình giám định có tìm thấy chất ma tuý, loại Heroine (Heroin) trong mẫu màu đen bám dính bên trên mảnh giấy bạc màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

- Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroine (Heroin) trong mẫu chất lỏng màu trắng bám dính bên trong bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml), được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định. Lượng mẫu chất lỏng màu trắng bám dính bên trong bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) rất nhỏ nên không xác định được thể tích.

- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói nilon màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 khối lượng là 0,716g gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin).

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKSTPHD ngày 01/8/2024, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Lò Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Lường Văn H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi như nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo H nhất trí về tội danh, điều luật như Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, gia đình thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội có điều kiện đặc biệt khó khăn để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên toà đại diện VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H. Xử phạt bị cáo C từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, bị cáo phải chấp hành từ 09 năm 09 tháng đến 10 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo H từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày bị tạm giữ 05/4/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng, tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, 01 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml), bên ngoài in dòng chữ DISCARD AFTER USE được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 0,613g ma túy Heroin, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 cân điện tử màu đen; 01 bật lửa gas màu đỏ. Về án phí, bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; miễn án phí cho bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người tham gia tố tụng khác trong vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/4/2024 tại phòng trọ của Lò Văn C tại số nhà 1/1/15 T, phường T, thành phố H, Lò Văn C và Lường Văn H có hành vi chuẩn bị ma tuý, địa điểm, chuẩn bị công cụ, tổ chức cho C, H và anh Cầm Văn Ng cùng sử dụng trái phép chất ma tuý. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, C có hành vi mua 0,716g ma túy loại Heroin về cất giấu để sử dụng và bán kiếm lợi.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chuẩn bị ma tuý, địa điểm, công cụ để sử dụng trái phép chất ma tuý là trái pháp luật; bị cáo C nhận thức rõ hành vi mua ma túy cất giấu mục đích để sử dụng và để bán là trái pháp luật; nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của C và H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp phạm tội đối với 02 người trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, hành vi của bị cáo C còn cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm, thuộc trường hợp giản đơn. Về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo C là là người khởi xướng, chuẩn bị địa điểm, đi mua ma tuý để bị cáo cùng với H tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên giữ vai trò chính. Bị cáo H là người cung cấp tiền cho C đi mua ma tuý về tổ chức sử dụng, chuẩn bị công cụ để sử dụng, nên giữ vai trò đồng phạm là người thực hành tích cực. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi của mình.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình,

ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Tòa án áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp của các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không đáng kể, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra quản lý, thu giữ ma túy loại Heroine và gửi đi giám định. Ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành trái phép nên cần tịch thu cho tiêu hủy khối lượng ma túy được hoàn lại sau giám định. Đối với 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, 01 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml), bên ngoài in dòng chữ DISCARD AFTER USE được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử màu đen; 01 bật lửa gas màu đỏ. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đối với bị cáo H là người dân tộc thiểu số, gia đình hộ cận nghèo, thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí cho bị cáo.

[9] Trong vụ án này, bị cáo C khai mua ma túy của những người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại huyện C và huyện B, tỉnh Hải Dương, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau. Anh Nguyễn Văn Tr là người cho bị cáo C thuê phòng trọ, anh Tr không biết việc C, H, Ng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về hành vi sử dụng trái phép chất tuý của anh Cầm Văn Ng, bị cáo Lò Văn C, bị cáo Lường Văn H, Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lò Văn C.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Điều 58, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lường Văn H.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c

khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/4/2024.

- Xử phạt bị cáo Lường Văn H 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/4/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ phong bì (ký hiệu M1), 01 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) được niêm phong trong phòng bì ký hiệu T1; 0,613g ma túy Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. *(đều được niêm phong trong 02 phong bì số 205/KL-KTHS, Công an tỉnh Hải Dương)*.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu đỏ.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Lò Văn C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn H.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người bào chữa;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - CA thành phố Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Toà án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Sơn